

Cập nhật ngày: 17.09.2026 15:03:50

Xếp hạng sau ván 4

Hạng	Số	Đội	Ván cờ	+	=	-	HS1	HS2	HS3
1	3	Deha	4	3	1	0	7	0	11,5
2	2	Chopal	4	3	0	1	6	0	11
3	14	Tikkar	4	2	1	1	5	0	11
4	13	Theog	4	1	3	0	5	0	9
5	12	Sunni	4	1	3	0	5	0	9
6	10	Rohru	4	2	1	1	5	0	9
7	11	Shimla	4	2	1	1	5	0	8
8	4	Jubbal	4	1	2	1	4	0	9,5
9	5	Kasumpti	4	1	2	1	4	0	8
10	1	Chhohara	4	1	1	2	3	0	8
11	6	Kumarsain	4	1	1	2	3	0	7
12	8	Matiana	4	1	1	2	3	0	7
13	7	Mashobra	4	0	1	3	1	0	4
14	9	Nerwa	4	0	0	4	0	0	0

Ghi chú

- Hệ số phụ 1: Matchpoints (2 for wins, 1 for Draws, 0 for Losses)
Hệ số phụ 2: Extended Direct Encounter for teams (EDE) (Matchpoints)
Hệ số phụ 3: points (game-points)

Tìm tất cả chi tiết giải đấu này theo <https://chess-results.com/tnr1498508.aspx?lan=29>

Máy chủ Chess-Tournaments-Results: Chess-Results